

CHỈ THỊ

VỀ VIỆC THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2014-2015 CỦA NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thực hiện Chỉ thị số 3008/CT-BGDĐT ngày 18/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp năm học 2014-2015; Chỉ thị số 40/2008/CT-BGDĐT ngày 22/7/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phát động Phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực;

Trong năm học 2013-2014, dưới sự chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy và UBND tỉnh, ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước tiếp tục đạt được nhiều kết quả; quy mô giáo dục của tỉnh ổn định và ngày càng phát triển; cơ sở vật chất trường, lớp ổn định và tiếp tục được củng cố, cơ bản đáp ứng được yêu cầu; chất lượng giáo dục ổn định và ngày càng được nâng lên, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông, đạt giải tại các kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng hàng năm ngày càng cao, kết quả phổ cập giáo dục và xoá mù chữ được giữ vững và nâng cao; đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên phát triển cả về số lượng và chất lượng; công tác quản lý giáo dục từng bước đổi mới; nề nếp, kỷ cương trong các trường học nhìn chung được duy trì;

Nhằm tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được và thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2014-2015,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị:

I. VỀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2014-2015 CỦA NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÌNH PHƯỚC

1. Công tác quản lý giáo dục và đào tạo

Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) và Chỉ thị số 38-CT/TU của Tỉnh ủy về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục và Đào tạo triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (ban hành kèm theo Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và

Đào tạo).

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; thực hiện giao quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục một cách đồng bộ và hiệu quả.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giáo dục các cấp; nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra nội bộ của cơ sở giáo dục. Tăng cường thanh tra quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, xử lý nghiêm các vi phạm gắn với việc xem xét trách nhiệm quản lý và danh hiệu thi đua của tập thể, cá nhân thủ trưởng cơ sở giáo dục để xảy ra vi phạm và thông báo công khai trước công luận.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Chủ động báo cáo, đề xuất với các cấp ủy đảng, chính quyền, phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội để xây dựng môi trường sư phạm xanh, sạch, đẹp trong và ngoài nhà trường; xóa bỏ các hiện tượng tiêu cực gây bức xúc trong nhân dân; phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học; phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong học sinh.

2. Về tổ chức hoạt động giáo dục

2.1 Nhiệm vụ chung của các cấp học

Tiếp tục triển khai học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với việc lập thành tích thiết thực kỷ niệm 45 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; bồi dưỡng ý thức trách nhiệm, năng lực và hiệu quả công tác cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh gắn với việc đưa nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành thành hoạt động thường xuyên trong mỗi đơn vị, cơ sở giáo dục.

Đẩy mạnh công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, thực hiện xóa mù chữ, nâng cao chất lượng giáo dục phổ cập. Tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp và định hướng nghề nghiệp trong các trường phổ thông; đa dạng hóa phương thức học tập đáp ứng nhu cầu nâng cao hiểu biết và tạo cơ hội học tập suốt đời cho người dân.

Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học, đặc biệt là đối với giáo dục dân tộc, giáo dục vùng khó khăn.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách ưu đãi đối với học sinh diện chính sách xã hội, học sinh ở miền núi, vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về các chủ trương, giải pháp trong quản lý và đổi mới giáo dục. Đổi mới công tác thi đua khen

thường gắn với hiệu quả tổ chức các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường.

2.2 Giáo dục mầm non

Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, chăm sóc, giáo dục trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non; triển khai chương trình hướng dẫn chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng.

Củng cố, mở rộng mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, tăng cường đầu tư xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

Đẩy mạnh việc chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mẫu giáo vùng dân tộc thiểu số, hỗ trợ thực hiện chương trình giáo dục mầm non ở các vùng khó khăn.

Tăng cường hiệu quả quản lý các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, các nhóm lớp mầm non độc lập, tư thục ở các khu chế xuất và khu công nghiệp.

2.3 Giáo dục phổ thông

Triển khai đồng bộ các giải pháp đổi mới giáo dục phổ thông theo mục tiêu phát triển năng lực và phẩm chất học sinh; nâng cao kỹ năng ngoại ngữ, tin học, rèn luyện năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phát triển năng lực sáng tạo và tự học. Tiếp tục triển khai đổi mới phương pháp dạy và học gắn với đổi mới hình thức, phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục theo hướng đánh giá năng lực người học; kết hợp đánh giá trong quá trình với đánh giá cuối kỳ, cuối năm học.

Chỉ đạo và hướng dẫn các trường phổ thông căn cứ chương trình giáo dục của cấp học chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động giáo dục trong năm học đáp ứng yêu cầu và phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

Tiếp tục triển khai dạy và học ngoại ngữ một cách hiệu quả. Tiếp tục mở rộng triển khai mô hình trường học mới Việt Nam (VNEN) cấp tiểu học, triển khai thí điểm mô hình trường học mới Việt Nam cấp THCS. Mở rộng áp dụng dạy học tiếng Việt lớp 1 theo tài liệu công nghệ giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương.

Đổi mới đồng bộ phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá học sinh; mở rộng tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở các cấp học phổ thông, nhất là cấp tiểu học. Phát động sâu rộng, nâng cao hiệu quả cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học và dạy học thông qua di sản.

2.4 Giáo dục thường xuyên

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020, Đề án xóa mù chữ đến năm 2020.

Rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục kỹ thuật tổng hợp và hướng nghiệp và trung tâm

dạy nghề cấp huyện, tiến hành thực hiện thí điểm việc tổ chức lại các trung tâm này theo hướng giảm đầu mỗi quản lý sao cho phù hợp với tình hình của địa phương. Đa dạng hóa các chương trình giáo dục, đào tạo tại các trung tâm, chú trọng các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Củng cố mô hình hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng theo hướng kết hợp với Trung tâm văn hóa thông tin cấp xã nhằm giúp trung tâm hoạt động có hiệu quả.

2.5 Giáo dục chuyên nghiệp

Mở rộng quy mô, đa dạng hóa các ngành nghề đào tạo, các hình thức đào tạo gắn với bảo đảm chất lượng đào tạo, phù hợp với khả năng cung ứng nhân lực của cơ sở đào tạo và quy hoạch phát triển nhân lực địa phương.

Chỉ đạo các cơ sở đào tạo trung cấp chuyên nghiệp đổi mới chương trình đào tạo, phương pháp đào tạo và đánh giá kết quả học tập theo hướng phát triển năng lực người học nâng cao hiệu quả đào tạo; kết hợp dạy chương trình bổ túc văn hóa với đào tạo trung cấp chuyên nghiệp và phối hợp với các trường phổ thông để thực hiện giáo dục hướng nghiệp và đào tạo kỹ năng nghề nghiệp nhằm tạo ra sự thay đổi mạnh mẽ công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

Đẩy mạnh đào tạo theo nhu cầu xã hội, hợp tác với doanh nghiệp và hợp tác quốc tế trong giáo dục nghề nghiệp.

3. Về phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Tổ chức quán triệt trong đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các chủ trương của Đảng, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để mỗi nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục có nhận thức đúng và hành động thiết thực triển khai các hoạt động đổi mới của ngành.

Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong việc thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học và kiểm tra, đánh giá.

Tiếp tục thực hiện quy hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Tập trung chỉ đạo và triển khai đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức đào tạo, bồi dưỡng của trường Cao đẳng Sư phạm để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng, đào tạo lại đội ngũ giáo viên phổ thông đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới vào năm 2016.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, đặc biệt là đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và hỗ trợ bảo hiểm xã hội cho giáo viên mầm non. Tiếp tục nghiên cứu,

đề xuất các chính sách cho các cơ sở đào tạo giáo viên, cho đội ngũ nhà giáo và sinh viên học các ngành sư phạm.

4. Về tăng nguồn lực đầu tư và đổi mới cơ chế tài chính giáo dục

Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính giáo dục, sử dụng và quản lý có hiệu quả các nguồn đầu tư cho giáo dục; đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục. Ưu tiên phân bổ ngân sách cho giáo dục và đào tạo trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các huyện, thị xã, ưu tiên các nguồn lực thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi đảm bảo chất lượng; quan tâm đầu tư phát triển giáo dục ở các khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, thiết bị dạy học, học liệu và hạ tầng công nghệ thông tin cho các cơ sở giáo dục để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất gắn với việc xây dựng trường chuẩn quốc gia, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Tổ chức rà soát, mua sắm bổ sung sách, thiết bị dạy học, bảo đảm sử dụng có hiệu quả sách và các đồ dùng, thiết bị hiện có và mua mới; tiếp tục triển khai phong trào tự làm đồ dùng dạy học tại các nhà trường.

Tổ chức rà soát, điều chỉnh mạng lưới trường lớp, kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Bảo đảm đủ quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với yêu cầu xây dựng trường học theo hướng hiện đại hóa, đạt trường chuẩn quốc gia.

Triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án, Chương trình và Dự án về giáo dục đào tạo theo mục tiêu và lộ trình đã được phê duyệt.

II. NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, BAN NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ để duy trì thành quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở ở các địa phương, khẩn trương hoàn thành việc công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi ở những địa phương chưa được công nhận; tiếp tục triển khai công tác phổ cập giáo dục trung học phổ thông ở những nơi có điều kiện;

Tiếp tục thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trên địa bàn tỉnh, phần đầu tỉnh Bình Phước được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non năm tuổi đúng thời gian quy định trong Đề án;

Tham mưu UBND tỉnh củng cố và phát triển mạng lưới trường, lớp học, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh từ mầm non đến trung học phổ thông; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng đồng bộ và hiện đại hóa, đáp ứng tốt yêu cầu dạy và học; tiếp tục đầu tư và phát triển số lượng trường đạt chuẩn quốc gia.

Tích cực thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn của cả tỉnh; chủ động phối hợp với các ngành chức năng, các đoàn thể như: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Khuyến học, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Tỉnh đoàn, UBND các huyện, thị xã... triển khai thực hiện các giải pháp đồng bộ, phù hợp với tình hình của địa phương nhằm hạn chế và từng bước khắc phục tình trạng học sinh bỏ học trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã có trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2014-2015, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ sau:

- Huy động tất cả trẻ em năm tuổi đến học các trường mầm non, trẻ em sáu tuổi vào học lớp 1, trẻ em hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6. Thực hiện tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, tổ chức khai giảng năm học 2014-2015 đúng tinh thần trang trọng, tiết kiệm và đảm bảo tính vui tươi, sinh động, tạo không khí phấn khởi trong dịp đầu năm học.

- Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn phối hợp với các đoàn thể xã hội cùng với các trường học trên địa bàn tích cực vận động và thực hiện các giải pháp tích cực để hỗ trợ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường ngay từ đầu năm học, thường xuyên quan tâm và ngăn ngừa tình trạng học sinh bỏ học.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch mạng lưới và phát triển cơ sở vật chất trường học tại địa phương;

- Đặc biệt quan tâm đến công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, nhất là tại những nơi chưa được công nhận; quan tâm thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trên địa bàn.

3. Các sở, ban ngành có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, tạo mọi điều kiện thuận lợi để ngành Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm học 2014-2015 đạt kết quả tốt nhất.

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bố trí ngân sách chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo đảm bảo nguồn lực và điều kiện cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ đã nêu trong Chỉ thị này.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí, lồng ghép các nguồn vốn thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển giáo dục của tỉnh;

- Phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo quy hoạch mạng lưới đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất trường lớp; xây dựng chính sách xã hội hóa giáo dục khuyến khích các tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế,

người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư, tài trợ, giảng dạy, ứng dụng khoa học, chuyên giao công nghệ và xây dựng cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh

6. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bình Phước, Đài Phát thanh và Truyền hình có trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện tốt việc tuyên truyền, phổ biến những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của ngành Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2014-2015 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh để cán bộ, nhân dân trong tỉnh biết, hưởng ứng.

7. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hoạt động giáo dục và đào tạo để các hội viên, đoàn viên và quần chúng nhân dân biết và tích cực tham gia.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này, tổng hợp kết quả và thường xuyên báo cáo cho UBND tỉnh để kịp thời chỉ đạo.

Chỉ thị này được phổ biến tới tất cả cán bộ, công chức, viên chức ở các cấp quản lý giáo dục, nhà giáo ở các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp trong toàn tỉnh để quán triệt và thực hiện. Các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã nghiêm túc phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2014-2015.

Chỉ thị này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ GD&ĐT;
- TTTU, TT HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, PCT;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã;
- LĐVP, các phòng;
- Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT(CT02-14).

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Huy Phong